

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN A  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2024/ST-HNGĐ  
Ngày 26 tháng 6 năm 2024  
“V/v: Ly hôn, tranh chấp về  
nuôi con khi ly hôn”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A – TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Lệ Hằng

*Hội thẩm nhân dân:* Ông Đặng Quang Tân và bà Đặng Huyền Sâm.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hoài Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 23/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị **Vi Thị M** – Sinh năm: 1997.

Trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

**- Bị đơn:** Anh **Lữ Văn C** – Sinh năm: 1996.

HKTT: Xóm 3, xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An.

Hiện nay trú tại: Bản N, xã S, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa – Vắng mặt (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**- Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Vi Thị M vắng mặt. Tuy nhiên, theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, chị Vi Thị M trình bày:**

Chị Vi Thị M và anh Lữ Văn C kết hôn với nhau vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc và sinh được 01 người con chung. Đến năm 2019 thì vợ

chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên đã sống ly thân từ đầu năm 2020 đến nay. Kể từ khi vợ chồng ly thân, chị M đi làm ở tỉnh Thanh Hóa. Do vợ chồng đã sống ly thân từ lâu, anh C không liên lạc và không quan tâm đến gia đình, tình cảm vợ chồng không còn nên chị M yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn cho vợ chồng. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh C không có mặt tại địa phương, chị M cũng không biết anh C ở đâu nên chị M đã yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú đối với anh Lữ Văn C để giải quyết ly hôn.

Về con chung: Chị M và anh C có 01 người con chung là Lữ Thị Thảo V – Sinh ngày: 01/7/2013. Từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay, con ở với chị M, nay ly hôn chị M có nguyện vọng nuôi con và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Đối với bị đơn anh Lữ Văn C:* Tại phiên tòa, anh Lữ Văn C vắng mặt, tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Lữ Văn C vắng mặt tại nơi cư trú, Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An đã thực hiện thủ tục tìm kiếm vắng mặt nơi cư trú đối với anh Lữ Văn C. Sau khi Tòa án thực hiện thủ tục tìm kiếm vắng mặt nơi cư trú, anh Lữ Văn C biết thông tin chị Vi Thị M yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nên anh C đã liên lạc với Tòa án và có ý kiến như sau:

Anh Lữ Văn C và chị Vi Thị M kết hôn với nhau vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An. Vợ chồng có 01 người con chung là Lữ Thị Thảo V. Tuy nhiên sau một thời gian chung sống, vợ chồng mâu thuẫn, không hợp nhau và hiện tại vợ chồng đã sống ly thân. Nay tình cảm vợ chồng không còn, anh C đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn cho anh C và chị M. Hiện nay anh C đi làm ăn xa nên đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh C.

- *Trong quá trình giải quyết vụ án, cháu Lữ Thị Thảo V khai:* Bố cháu là Lữ Văn C, mẹ cháu là Vi Thị M. Nay bố mẹ ly hôn cháu có nguyện vọng ở với mẹ.

- *Tại phiên Tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện A phát biểu ý kiến về vụ án và về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án như sau:*

Việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng trình tự tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Tại thời điểm giải quyết vụ án, bị đơn vắng mặt nơi cư trú nên Tòa án đã thực hiện thủ tục thông báo tìm kiếm vắng mặt nơi cư trú, các thủ tục tố tụng đạt theo quy định pháp luật. Sau khi được thông báo tìm kiếm vắng mặt nơi cư trú, bị đơn đã liên hệ Tòa án và đã cung cấp lời khai đầy đủ về việc giải quyết vụ án và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Như vậy, vụ án đã được thụ lý, điều tra và xét xử đúng trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Vi Thị M được ly hôn anh Lữ Văn C; Về nuôi con chung: Giao con chung là Lữ Thị Thảo V cho chị Vi Thị M trực tiếp nuôi dưỡng; Về cấp dưỡng nuôi con: Không; Về tài sản chung và nợ: Không; Về án phí: Chị Vi Thị M phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

#### *[1] Về thủ tục tố tụng:*

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là vụ án “Ly hôn, nuôi con chung” thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 BLTTDS. Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và trong quá trình giải quyết vụ án xác định, bị đơn là anh Lữ Văn C có hộ khẩu thường trú tại xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An nên Tòa án nhân dân huyện A thụ lý, giải quyết theo điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

Trong quá trình giải quyết vụ án các đương sự có đơn đề nghị giải quyết xét xử vắng mặt nên xét xử vắng mặt các đương sự là có căn cứ theo khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

#### *[3] Về nội dung vụ án:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vi Thị M và anh Lữ Văn C kết hôn với nhau năm 2016, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 11 ngày 24 tháng 5 năm 2016. Hôn nhân tự nguyện, hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Vi Thị M: Từ sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc và sinh được 01 con chung, đến năm 2019 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, từ năm 2020, vợ chồng chị M anh C sống ly thân, từ đó chị M làm việc tại tỉnh Thanh Hóa, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau nữa. Nhận thấy tình cảm không còn, chị M đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn cho vợ chồng. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh C không có mặt tại địa phương nên chị M đề nghị Tòa án thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú đối với anh Lữ Văn C để anh C biết về Tòa án giải quyết ly hôn với chị M.

Tòa án đã tiến hành thông báo tìm kiếm vắng mặt nơi cư trú đối với anh Lữ Văn C 03 lần liên tiếp trên Đài Tiếng nói Việt Nam (các ngày 20, 21, 22 tháng 5

năm 2024) và Báo Nhân dân (Các ngày 15,16,17 tháng 5 năm 2024). Đến ngày 28/5/2024, anh Lữ Văn C biết và đã gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với việc giải quyết vụ án là đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị Vi Thị M, đồng ý để chị Vi Thị M nuôi con Lữ Thị Thảo V – sinh ngày: 01/7/2013, về tài sản chung và nợ thì không yêu cầu Tòa án giải quyết và có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh C.

Xét thấy mục đích của hôn nhân vợ chồng là cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc bền vững, cùng nhau chăm lo cuộc sống, nuôi con trưởng thành. Tuy nhiên, giữa chị M và anh C đã sống ly thân nhiều năm, không còn yêu thương, quý trọng, chăm sóc và giúp đỡ lẫn nhau, tình nghĩa vợ chồng không còn. Do đó, hôn nhân giữa chị M và anh C đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không thể đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Vi Thị M là phù hợp với khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình và cũng phù hợp với ý kiến của anh C là chấp nhận ly hôn với chị M.

Về nuôi con chung: Chị M và anh C có 01 người con chung là Lữ Thị Thảo V – sinh ngày: 01/7/2013. Chị M và anh C đều có ý kiến đồng ý cho chị M trực tiếp nuôi con, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình và phù hợp với nguyện vọng của con nên cần chấp nhận là đúng pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Vi Thị M không yêu cầu anh Lữ Văn C cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xét.

Về tài sản chung và nợ: Chị Vi Thị M và anh Lữ Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Vi Thị M phải nộp án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Áp dụng:** Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016.

#### **Tuyên xử:**

\* **Về quan hệ hôn nhân:** Cho chị Vi Thị M được ly hôn với anh Lữ Văn C.

\* **Về nuôi con chung:** Giao con chung là Lữ Thị Thảo V – Sinh ngày: 01/7/2013 cho chị Vi Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành.

\* **Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:** Chị Vi Thị M không yêu cầu anh Lữ Văn C cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

\* **Về án phí:** Chị Vi Thị M phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn (Đã nộp theo biên lai số 0007831 ngày 01/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An).

\* **Về quyền kháng cáo:** Nguyên đơn, bị đơn quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Lệ Hằng**



